

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG - TP HÀ NỘI

-----***-----

Số: 07/2020/QĐST- VHNGĐ
2020.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----***-----

Hà Nội, ngày 13 tháng 1 năm

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 11/2020/TLST-HNGĐ ngày 2 tháng 1 năm 2020, giữa:

Người yêu cầu: Anh Đinh Thanh T, sinh năm 1969
HKTT+ nơi ở: A, phường B, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Và Chị Lê Thị N, sinh năm 1983
HKTT+ nơi ở: A, phường B, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 396, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ khoản 1 điều 36; khoản 3 điều 37, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 và Danh mục án phí, lệ phí ban hành kèm theo Nghị Quyết.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Đinh Thanh T và chị Lê Thị N

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

***Về hôn nhân:** Anh Đinh Thanh T và chị Lê Thị N cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn và cùng thực sự tự nguyện ly hôn.

***Về con chung:** Anh Đinh Thanh T và chị Lê Thị N cùng xác nhận có 02 con chung là Đinh Lê Thành T, sinh ngày 30/11/2007 và Đinh Lê Vi A, sinh ngày 30/3/2012.

Và cùng thống nhất giao 02 con chung cho chị N được trực tiếp nuôi dưỡng. Anh T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi mỗi con chung là 3.500.000 đồng/tháng kể từ tháng 02/2020 cho đến khi 2 con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh T được quyền đi lại, thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

***Về tài sản chung, nhà ở chung và nợ chung:** Anh Đinh Thanh T và chị Lê Thị N cùng xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

***Về nợ chung:** Anh Đinh Thanh T và chị Lê Thị N cùng xác nhận không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

***Về lệ phí:** Ghi nhận sự tự nguyện của chị N chịu cả số tiền 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm và chịu thay anh T số tiền 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung, được trừ vào số tiền tạm ứng 300.000 đồng do chị N đã nộp theo biên lai tạm ứng án phí số 03215 ngày 31/12/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận :

- Các đương sự ;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Thi hành án cùng cấp;
- UBND p.Phạm Đình Hồ, q.HBT, HN
(Giấy CNKH số 28 Q01/2007 ngày 15/3/2007);
- Lưu hồ sơ + Văn phòng.

(Đã ký)

Trần Xuân Thắng